**PHONG TRÀO 1925 – 1930**

**I. SỰ RA ĐỜI CỦA BA TỔ CHỨC CÁCH MẠNG**

**1. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Nội dung** | |
| **Bối cảnh** | - 2/1925: NAQ thành lập Cộng sản đoàn (trên cơ sở Tâm tâm xã).  - 6/1925: Thành lập Hội VNCMTN. | |
| **Mục đích** | Tổ chức, lãnh đạo quần chúng đấu tranh đánh đổ TDP và tay sai để tự cứu lấy mình. | |
| **Tổ chức** | - Tổ chức rất chặt chẽ, thống nhất.  - Có ở cả Bắc, Trung, Nam, ở Xiêm, TQ;  - Tổng bộ, Kỳ bộ, Tỉnh bộ, huyện, cơ sở. | |
| **Hoạt động** | **Xây dựng**  **tổ chức** | - Xây dựng tổ chức 5 cấp: Tổng bộ, Kì bộ, Tỉnh bộ, Huyện bộ và cấp cơ sở.  - Hệ thống hoàn chính, chặt chẽ, thống nhất, ngày càng hoàn chỉnh.  - Có khắp cả nước, và ở nước ngoài (Xiêm, Trung Quốc…). |
| **Đào tạo**  **cán bộ** | - Mở các lớp huấn luyện, đào tạo cán bộ.  - Sau đào tạo, một số hội viên tiên tiến tiếp tục được cử đi học tại các trường Quân sự Hoàng Phố, ĐH Phương Đông. |
| **Tuyên truyền**  **lý luận CM** | - 21/6/1925, ra báo Thanh niên làm cơ quan ngôn luận.  - Năm 1927, xuất bản tác phẩm “Đường Kach mệnh” trên cơ sở tập hợp các bài giảng của Nguyễn Ái Quốc.  - Báo Thanh niên và tác phẩm Đường Kach mệnh đã trang bị lý luận CMGPDT cho PTCN và PTYN.  - Năm 1928, thực hiện phong trào vô sản hóa nhằm đẩy mạnh truyền bá LLCMGPDT và đào tạo cán bộ CM. |
| **Phát triển hội viên** | - Ban đầu Hội chỉ có 27 hội viên (1925) =>300 (1928) =>1700 (1929) |
| **Đoàn kết Quốc tế** | - 1927, thành lập Hội liên hiệp các dân tộc bị áp bức Á Đông. |
| **Phân hóa nội bộ (đấu tranh nội bộ)** | - Đến năm 1929, PTYN, PTCM phát triển mạnh => Yêu cầu thành lập chính đảng vô sản.  - Hội phân hóa: Đông Dương CS đảng (6/1929) và An Nam CS đảng (8/1929). |
| **Vai trò** | - Thúc đẩy sự phát triển của PTYN; làm cho khuynh hướng VS chiếm ưu thế trong PTCMVN.  - Tích cực chuẩn bị những điều kiện chín muồi cho sửa đời của Đảng CSVN. | |

**2. Tân Việt cách mạng đảng**

**3. Việt Nam Quốc dân đảng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Nội dung** |
| **Bối cảnh** | - NXB Nam Đồng thư xã => 25/12/1927, Việt Nam Quốc dân đảng được thành lập.  - Lãnh đạo: Nguyễn Thái Học, Phó Đức Chính. |
| **Mục đích** | - Lúc mới thành lập chưa có chính cương rõ ràng (trước làm CMDT, sau CM thế giới);  - Chương trình hành động (1929): Đánh đổ Pháp, đánh đổ ngôi vua, thiết lập dân quyền |
| **Tổ chức** | - Lỏng lẻo, thiếu thống nhất, ít có cơ sở trong quần chúng.  - Thành phần phức tạp: HS, SV, địa chủ, binh lính, sĩ quan người Việt trong quân đội Pháp (muốn dựa vào binh lính người Việt là chủ yếu); |
| **Địa bàn** | - Một số địa phương ở Bắc Kì; Trung Kì và Nam Kì không đáng kể. |
| **Phương pháp** | - Tiến hành cách mạng bằng bạo lực.  - Thiên về quân sự, khủng bố, ám sát cá nhân;  - Ít chú ý đến công tác tuyên truyền vận động quần chúng |
| **Hoạt động** | - 2/1929, tổ chức ám sát Bazanh => bị Pháp khủng bố => VNQDD tổn thất nặng nề.  - 2/1930, KN Yên Bái => ***Không thành công thì thành nhân =>* bạc nhược, nửa vời =>Thất bại** |
| **Vai trò** | - Cổ vũ tinh thần yêu nước, nối tiếp truyền thống yêu nước của dân tộc  - Chấm dứt vai trò VNQD Đảng => chấm dứt vai trò dân tộc của GCTS;  - Chứng tỏ độc lập dân tộc không thể gắn với khuynh hướng TS.  - Góp phần khảo nghiệm con đường cứu nước cho dân tộc VN. |

**4. So sánh 3 tổ chức cách mạng**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | | **Hội VNCM Thanh niên** | **Tân Việt CM Đảng** | **Việt Nam Quốc dân Đảng** |
| **Giống** | **-** Là những tổ chức yêu nước, hoạt động trong những năm 20 của thế kỉ XX  - Hoạt động yêu nước, cách mạng nhằm mục tiêu cao nhất là đánh đuổi TD Pháp, giành độc lập DT. | | | |
| **Khác** | **Thời gian** | 6/1925 – 6/1929 | 7/1928 – 9/1929 | 12/1927 – 2/1930 |
| **Lãnh đạo chủ chốt** | Nguyễn Ái Quốc  Hồ Tùng Mậu  Lê Hồng Sơn | Đào Duy Anh  Đặng Thai Mai  Tôn Quang Phiệt | Nguyễn Thái Học  Phạm Tuấn Tài  Phó Đức Chính |
| **Khuynh hướng** | Vô sản | - Ban đầu theo khuynh hướng TS  - Về sau, có sự phân hóa, 1 bộ phận theo con đường vs. | Dân chủ tư sản |
| **Mục tiêu** | Lật đổ đế quốc, giành độc lập dân tộc=>tiến lên CNCS | Đánh đổ đế quốc, thiết lập XH bình đẳng, tự do, bác ái | Đánh đuổi giặc Pháp, đánh đổ ngôi vua, thiết lập dân quyền. |
| **Thành phần** | Thanh niên, học sinh, sinh viên, trí thức, công nhân. | Thanh niên, trí thức, học sinh, sv, giáo viên, công chức. | HS, sv, địa chủ, binh lính, sĩ quan người Việt trong qđ Pháp |
| **Phương pháp** | - Tuyên truyền vận động quần chúng đấu tranh;  - XD tổ chức, đào tạo cán bộ.  - Tổ chức PT “vô sản hóa” | - Phổ biến sách báo tiến bộ.  - Tuyên truyền tư tưởng cách mạng cho nhân dân. | - Bạo động vũ trang, nặng vè ám sát, khủng bố.  - Chưa chú trọng đến tuyên truyền CM, xây dựng cơ sở trong quần chúng |
| **Địa bàn** | - Cả ba kì (Bắc, Trung, Nam).  - Có cả cơ sở ở hải ngoại (Xiêm, Trung Quốc…). | Chủ yếu ở Trung Kì | Chủ yếu ở Bắc Kì |
| **Kết quả** | Phân hóa thành hai tổ chức cộng sản  + Đông Dương CS đảng (6/1929).  + An Nam CS đảng (8/1929) | - Một bộ phận gia nhập Hội VNCMTN.  - Một bộ phận tiếp tục tiếp nhận tư tưởng vô sản và thành lập Đông Dương CS liên đoàn (9/1929) | Sau thất bại của khởi nghĩa Yên Bái (2/1930), VNQD đảng hết vai trò lịch sử |

**II. SỰ RA ĐỜI CỦA 3 TỔ CHỨC CỘNG SẢN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Nội dung** |
| **Hoàn cảnh** | - Đến năm 1929, PT công nhân, nông dân, tiểu tư sản diễn ra mạnh mẽ. |
| - 3/1929, Chi bộ cộng sản đầu tiên ra đời ở 5 D Hàm Long HN. |
| - 5/1929, ĐH lần thứ nhất của Hội VNCMTN diễn ra tại Trung Quốc => Đoàn đại biểu Bắc Kì kiến nghị thành lập đảng vô sản để thay thế Hội VNCMTN nhưng không được chấp nhận => bỏ về nước. |
| **Qúa trình** | - 6/1929: Đại biểu các tổ chức cơ sở CS ở Bắc Kì tiến hành ĐH ở HN và quyết định thành lập Đông Dương Cộng sản đảng, thông qua Tuyên ngôn, Điều lệ; ra báo **BÚA LIỀM**làm cơ quan ngôn luận. |
| - 8/1929, các cán bộ tiên tiến trong Tổng bộ [ở lại ĐH] và Kỳ bộ Nam Kì của Hội VNCMTN đã thành lập An Nam Cộng sản đảng [Tổng bộ + Kì bộ Nam Bộ]. Ra báo **Đỏ**làm cơ quan ngôn luận. |
| - 9/1929, một số đảng viên tiến tiến của Đảng Tân Việt tuyên bố thành lập Đông Dương CS liên đoàn. |
| **Ý nghĩa** | - Là xu thế khách quan của CMGP dân tộc. |
| - Đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của PTCN. |
| - Đánh dấu sự thắng thế bước đầu của khuynh hướng vô sản. |
| - Là sự chuẩn bị trực tiếp cho sự thành lập Đảng CSVN. |

**III. HỘI NGHỊ THÀNH LẬP ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Nội dung** |
| **Bối cảnh** | - Cuối năm 1929, phong trào DTDC đã phát triển mạnh mẽ theo xu hướng vô sản đến sự ra đời của 3 tổ chức CS. 3 tổ chức đó hoạt động riêng lẻ, tranh giành ảnh hưởng đã tác động xấu đến CM nước ta. => Yêu cầu hợp nhất. |
| - Với tư cách là phái viên QTCS có quyền quyết định các vấn đề liên quan đến CM ĐD, được sự ủy nhiệm của QTCS, NAQ đã chủ động *triệu tập* HN hợp nhất các tổ chức CS. |
| - Ngày 06/01/1930, NAQ đã *chủ trì* Hội nghị hợp nhất các tổ chức CS tại Cửu Long (Hương Cảng - TQ). Dự HN có 2 đại biểu của ĐDCS đảng, 2 đại biểu của ANCS đảng. |
| **Nội dung** | - Nguyễn Ái Quốc đã phê phán những quan điểm sai lầm của mỗi tổ chức cộng sản riêng lẻ và nêu chương trình Hội nghị. |
| - Hội nghị đã thảo luận và nhất trí là hợp nhất các tổ chức CS thành 1 đảng duy nhất lấy tên là Đảng CSVN. |
| - Hội nghị đã thông qua Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt ...do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo. Đó là *Cương lĩnh Chính trị* *đầu tiên* của Đảng ta có giá trị lý luận và thực tiễn lâu dài đối với cách mạng VN. |
| \* Ngày 8/2/1930, các đại biểu về nước; 24/2/1930, Đông Dương CS liên đoàn gia nhập Đảng CSVN. |
| **Ý nghĩa** | - Thống nhất các tổ chức cộng sản thành Đảng CSVN => đáp ứng yêu cầu của lịch sử |
| - Thông qua các văn kiện có giá trị như Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng => chấm dứt cuộc khủng hoảng về đường lối của CMVN |
| - Hội nghị mang tầm vóc như một Đại hội thành lập Đảng. |

**IV. NỘI DUNG CƯƠNG LĨNH CHÍNH TRỊ ĐẦU TIÊN CỦA ĐẢNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **Đường lối chiến lược** | Cương lĩnh xác định cách mạng Việt Nam được tiến hành bằng cách mạng tư sản dân quyền và thổ địa cách mạng sau đó tiến lên chủ nghĩa cộng sản. |
| **Nhiệm vụ** | - Đánh đổ đế quốc, thực dân Pháp và phong kiến, tay sai làm cho VN hoàn toàn độc lập;  - Thành lập chính phủ công, nông, binh; tổ chức quân đội công, nông;  - Tịch thu ruộng đất, sản nghiệp của bọn tay sai chia cho dân cày nghèo; tiến hành cách mạng ruộng đất.... |
| **Lực lượng** | - Công nhân và nông dân là gốc của cách mạng, ngoài ra còn có trí thức, tiểu tư sản.  - Đối với trung tiểu địa chủ và tư sản thì phải lôi kéo họ về với cách mạng hoặc ít nhất là phải trung lập họ. |
| **Lãnh đạo** | Đảng CS Việt Nam, đội tiên phong của giai cấp công nhân VN. |
| **Mối quan hệ với CMTG** | CMVN là một bộ phận của CM thế giới. Cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam phải liên hệ chặt chẽ với phong trào CM thế giới để chống một kẻ thù chung là chủ nghĩa đế quốc. |
| **Nhận xét:** *Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng do NAQ soạn thảo là cương lĩnh* ***giải phóng dân tộc sáng tạo, kết hợp đúng đắn vấn đề dân tộc và vấn đề giái cấp.*  *Độc lập và tự do là tư tưởng cốt lõi của Cương lĩnh.***  Tính đúng đắn và sáng tạo của Cương lĩnh.  *\* Tính đúng đắn:* Cương lĩnh phù hợp với thực tiễn và đáp ứng được yêu cầu lịch sử. CLCT đầu tiên của Đảng đúng đắn thể hiện ở chỗ:  **+ Về đường lối chiến lược:** Làm CMTSDQ và thổ địa CM để đi tới XHCS. Trong bối cảnh các PTYN theo các khung hướng PK, DCTS đều thất bại thì để giành độc lập DT chỉ theo khuynh hướng vô sản. Hơn nữa, xu hướng phát triển XH theo vô sản là phù hợp với xu thế của thời đại.  **+ Về nhiệm vụ CM:** CL nhấn mạnh vấn đề dân tộc, đưa nhiệm vụ giải phong dân tộc lên hàng đầu. Điều này đáp ứng được yêu cầu của lịch sử vì nước ta là nước thuộc địa nửa PK, mâu thuẫn DT là mâu thuẫn căn bản nhất.  **+ Về LLCM:** CL chủ trương tập hợp rộng rãi mọi LL. Chủ trương đó phù hợp với thái độ chính trị và khả năng cách mạng của các GC trong XH.  **+ Lãnh đạo CM:** Đảng CSVN đội tiên phong của giai câp CNVN. Trong điều kiện các văn thân sĩ phu, trí thức PK (cuối thế kỉ XIX) và GCTS (sau CTTGI) thất bại thì quyền lãnh đạo thuộc về GCCN thông qua ĐCSVN là phù hợp.  **+ Về mối quan hệ CMVN với CMTG:** CMVN là một bộ phận CMTG, phải liên lạc với các dân tộc bi áp bức. Chủ nghĩa đế quốc, thực dân vừa bóc lột nhân dân các nước thuộc địa, vừa bóc lột nhân dân lao động ở chính quốc. Vì vậy cuộc đấu tranh của nhân dân ta phải liên lạc với CM thế giới để chống kẻ thù chung.  *\* Tính sáng tạo:*Những quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin được Nguyễn Ái Quốc vận dụng sáng tạo vào thực tiễn của CMVN, đó là đã kết hợp đúng đắn vấn đề dân tộc và vấn đề giai cấp, trong đó độc lập dân tộc là tư tưởng chủ yếu. | |

**IV. Ý NGHĨA CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM RA ĐỜI**

\* (1) Là kết quả tất yếu của cuộc đấu tranh dân tộc và giai cấp của nhân dân Việt Nam, là sự lựa chọn của lịch sử.

\* (2) Là sản phẩm tất yếu của sự kết hợp giữa CN Mác - Lênin + PTCN + PT Yêu nước.

\* (3) Là bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử cách mạng VN.

*- Chấm dứt thời kỳ khủng hoảng đường lối cứu nước.*

+ Trước khi Đảng ra đời: PT yêu nước diễn ra theo các khuynh hướng PK, DCTS nhưng lần lượt bị thất bại => khủng hoảng về đường lối cứu nước.

+ Đảng CSVN ra đời: Đưa CM đi theo con đường CMVS, con đường đó vừa đáp ứng được yêu cầu LSDT, vừa phù hợp với xu thế của thời đại.

*- Chấm dứt tình trạng khủng hoảng về giai cấp lãnh đạo.*

+ Trước khi Đảng ra đời: PT đấu tranh do sỹ phu phong kiến, nông dân, tư sản lãnh đạo thất bại => khủng hoảng GC lãnh đạo.

+ Đảng CSVN ra đời: Đảng CSVN – đội tiên phong của GCCN trở thành chính đảng duy nhất lãnh đạo CMVN. PTCN trở thành phong trào tự giác, CN nắm quyền lãnh đạo CM. Từ đây CMVN có đường lối đúng đắn khoa học, sáng tạo, tổ chức chặt chẽ, đội ngũ cán bộ kiên trung.

*- Cách mạng Việt Nam trở thành bộ phận khăng khít của cách mạng thế giới.*

+ Trước khi Đảng ra đời: Các PT hầu như biệt lập thiếu liên kết với bên ngoài (trừ Phan Bội Châu nhưng mang tính cầu viện, thụ động)

+ Đảng CSVN ra đời: CMVN là một bộ phận của CM thế giới; cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam liên hệ chặt chẽ với phong trào CM thế giới để chống một kẻ thù chung là chủ nghĩa đế quốc.

*- Là bước chuẩn bị đầu tiên có tính quyết định cho những bước phát triển nhảy vọt tiếp theo của LSVN.*